

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-10 -2021.

*“V/v tranh chấp về hôn nhân  
và gia đình ly hôn, nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Mỹ Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Nguyễn Viết Thanh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Ong Thị Ngọc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về *“tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 65/TB- TA ngày 02 tháng 8 năm 2021, số 99/TB- TA ngày 16 tháng 8 năm 2021, số 140/TB- TA ngày 06 tháng 9 năm 2021 và thông báo mở lại phiên tòa số 29/TB –TA ngày 30 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thúy O, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số nhà 900, tổ 24, ấp Đông B, xã Hòa A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Võ Thanh P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số nhà 900, tổ 24, ấp Đông B, xã Hòa A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị O có mặt, anh P vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thúy O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh P kết hôn năm 2001, có đăng ký kết

hôn và được Ủy ban nhân dân Phường 4 cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/11/2002.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng khoảng 4 năm gần đây, vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã. Nguyên nhân là anh P không chăm lo làm ăn, thường xuyên uống rượu. Chi phí sinh hoạt trong nhà đều do chị O lo liệu. Chị O đã gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh P hứa sửa đổi nên chị rút lại đơn để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Sau một thời gian, anh P không thay đổi. Nay chị O yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ Thanh P.

Về con chung: Chị O và anh P có hai con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2001 và Võ Thanh P, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2008.

Đối với con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2001, hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn khởi kiện, chị O yêu cầu được nuôi con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2008 và chị O yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung tên Võ Thanh P hàng tháng là 2.000.000đồng, cấp dưỡng từ tháng 01/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa, chị O thay đổi yêu cầu về nuôi con chung, chị O đồng ý để anh P trực tiếp nuôi con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 13 tháng 02 năm 2008 vì hiện tại con chung đang sống chung với anh P.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Thanh P. Tuy nhiên, anh P vắng mặt trong quá trình Tòa án thực hiện các giai đoạn tố tụng. Đồng thời anh P cũng không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu của chị O.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị O và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Võ Thanh P có địa chỉ tại xã Hòa A, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án tiến hành các thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Võ Thanh P tại địa chỉ nêu trên nhưng anh P không có văn bản ghi ý kiến và vắng mặt đến lần thứ 2 trong quá trình tố tụng và phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thúy O về việc yêu cầu ly hôn với anh Võ Thanh P, Hội đồng xét xử xét thấy: chị O và anh P kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa chị O và anh P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Trong quá trình chung sống, do phát sinh mâu thuẫn nên chị O yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh P.

Tại phiên tòa, chị O trình bày nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh P do không chăm lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu, chị O nhiều lần khuyên nhưng anh P vẫn không thay đổi. Cuối năm 2018, chị O đã gửi đơn ra Tòa án để yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P nhưng vì muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng đoàn tụ để cùng xây dựng gia đình nên chị O đã rút yêu cầu khởi kiện, Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án số 01/2019/QĐST – HNGĐ ngày 07/01/2019. Nhưng sau khi chị rút yêu cầu khởi kiện, anh P vẫn không thay đổi và tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh P không thể hàn gắn được. Tháng 4/2021, chị O về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay.

Đối với anh P, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh P nhưng anh P mặc dù biết việc chị O yêu cầu ly hôn và Tòa án đang giải quyết vụ án nhưng anh P cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến và cũng không có văn bản trình bày thể hiện thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình với chị O. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân của chị O và anh P đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và chị O yêu cầu ly hôn với anh P là có cơ sở nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị O.

[2.2] Về con chung: Chị O và anh P có 02 con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28/01/2001 và Võ Thanh P, sinh ngày 13/02/2008.

Tại phiên tòa, chị O trình bày con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 13/02/2008, hiện tại đang sống chung với cha là anh Võ Thanh P. Chị O thống nhất để anh P trực tiếp nuôi con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 13/02/2008. Xét ý kiến của chị O, Hội đồng xét xử xét thấy, tại văn bản ghi nhận ý kiến con chung ngày 09/4/2021, cháu Võ Thanh P cũng có nguyện vọng sống cùng với cha là anh Võ Thanh P. Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của chị O phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và ý chí nguyện vọng của cháu Võ Thanh P nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28/01/2001, hiện con chung đã trưởng thành. Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Chị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Võ Thanh P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;*

*Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;*

*Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

#### **Xử:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Thúy O. Chị Nguyễn Thúy O được ly hôn với anh Võ Thanh P.

- Về con chung: Chị O và anh P có 02 con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28/01/2001 và Võ Thanh P, sinh ngày 13/02/2008.

Anh Võ Thanh P được trực tiếp nuôi con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 13/02/2008. Hiện tại con chung đang sống chung với anh P.

Đối với con chung tên Võ Thanh P, sinh ngày 28/01/2001, hiện con chung đã trưởng thành. Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thúy O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007779 ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị O đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Võ Thanh P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thúy O có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Thanh P có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Mỹ Như**



